

Số: /BC-HĐND

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động tháng 01 năm 2022**

**I. Hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh tháng 01/2022**

**1. Thường trực HĐND tỉnh**

- Tổ chức phiên họp lần thứ 8 để xem xét, thảo luận, cho ý kiến các nội dung về: 1/ Rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ 3; 2/ Kế hoạch tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 3; 3/ Chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2022; 4/ Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giám sát năm 2022 của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh; 5/ Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2022 của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh.

- Ban hành các văn bản triển khai nhiệm vụ năm 2022:

+ Nghị quyết về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2022. Theo đó, Thường trực HĐND tỉnh giám sát thường xuyên theo quy định tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; năm 2022, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát 01 chuyên đề về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng; bảo vệ, phát triển rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng); tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016-2021.

+ Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh năm 2022. Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp và phân công cụ thể hoạt động giám sát năm 2022 đối với các Ban HĐND tỉnh, bảo đảm thực hiện đầy đủ, chặt chẽ chương trình giám sát đề ra.

+ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh năm 2022. Theo đó, xác định 10 nhiệm vụ trọng tâm của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh và các nhiệm vụ thường xuyên, hàng quý Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo các Ban HĐND tỉnh thực hiện giám sát, phối hợp, đôn đốc các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh theo lĩnh vực phụ trách năm 2022.

- Thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XI và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, gửi đến các cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết.

- Trên cơ sở đề nghị của UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã phân công các Ban HĐND tỉnh thẩm tra và có ý kiến theo thẩm quyền đối với 09 nội dung; cụ thể:

+ Thống nhất hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh được áp dụng theo từng nhóm đất, từng tuyến đường, từng khu vực, cụ thể như sau:

Đất nông nghiệp: Tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm hệ số điều chỉnh bằng 1,1; các thị trấn: Hệ số điều chỉnh thị trấn Phước Dân và thị trấn Khánh Hải bằng 1,1; thị trấn Tân Sơn bằng 1,0; tại nông thôn: Hệ số điều chỉnh các xã thuộc huyện trên địa bàn tỉnh bằng 1,0.

Đất phi nông nghiệp là đất ở: Tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm hệ số điều chỉnh bằng 1,2; các thị trấn: Hệ số điều chỉnh thị trấn Phước Dân, thị trấn Khánh Hải và thị trấn Tân Sơn bằng 1,2; tại các tuyến đường giao thông chính, các tuyến đường trong khu quy hoạch dân cư (khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư): Huyện Ninh Hải và huyện Ninh Phước: Hệ số điều chỉnh tại các tuyến đường giao thông chính và các tuyến đường trong khu quy hoạch dân cư bằng 1,2; Huyện Ninh Sơn và huyện Thuận Nam: Hệ số điều chỉnh tại các tuyến đường giao thông chính bằng 1,2; các tuyến đường trong khu quy hoạch dân cư bằng 1,1; Huyện Thuận Bắc: Hệ số điều chỉnh tại các tuyến đường giao thông chính và các tuyến đường trong khu quy hoạch dân cư bằng 1,1; Huyện Bác Ái: Hệ số điều chỉnh tại các tuyến đường giao thông chính và các tuyến đường trong khu quy hoạch dân cư bằng 1,0.

Tại nông thôn, trừ các trường hợp quy định tại điểm c mục này.

Huyện Thuận Nam: Hệ số điều chỉnh xã Phước Minh bằng 1,1; các xã còn lại bằng 1,0. Huyện Ninh Sơn: Hệ số điều chỉnh các xã Lương Sơn, xã Quảng Sơn, xã Mỹ Sơn và xã Nhơn Sơn bằng 1,1; các xã còn lại bằng 1,0. Các xã thuộc huyện còn lại trên địa bàn tỉnh bằng 1,0.

Đất phi nông nghiệp là đất sản xuất, kinh doanh và đất thương mại, dịch vụ (trừ khu công nghiệp Thành Hải và Cụm công nghiệp Tháp Chàm) áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại mục 2.

Đất phi nông nghiệp khác hệ số điều chỉnh bằng 1,0.

Đất bãi bồi ven sông, đất bãi bồi ven biển, đất có mặt nước ven biển được sử dụng vào mục đích nào thì áp dụng bằng hệ số điều chỉnh giá đất tương ứng quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4.

+ Thống nhất phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể: Phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương với tổng số tiền 6.067.964.788 đồng để thực hiện nhiệm vụ.

Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn phòng Phát triển kinh tế) điều chỉnh tăng nguồn sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh năm 2021, số tiền: 63.656.000 đồng.

+ Thống nhất điều chỉnh nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2021 đã hết nhiệm vụ chi bổ sung nguồn chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, cụ thể: Giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021, số tiền 141.106.659.510 đồng.

Trong đó: Ngân sách tỉnh: 97.649.000.000 đồng; Đối với các cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách tỉnh: 43.457.659.510 đồng.

Bổ sung nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, số tiền 141.106.659.510 đồng để chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định tại Nghị quyết số 58/NQ-CP và Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ.

+ Thống nhất bổ sung dự toán thu, chi năm 2021 dự án Khu dân cư phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ, số tiền 913.319.110 đồng theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 319/TTr-UBND ngày 17/12/2021.

+ Thống nhất điều chỉnh dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo ngân sách tỉnh năm 2021, cụ thể: Giảm dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo với số tiền 578.495.900 đồng do Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh biên chế và điều chỉnh vùng thực hiện phụ cấp ưu đãi nhà giáo.

Bổ sung nguồn giáo dục - đào tạo và dạy nghề (Chi sự nghiệp giáo dục trong dự toán ngân sách tỉnh), số tiền 578.495.900 đồng từ nguồn kinh phí thực hiện chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo đã phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2021.

+ Thống nhất điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021, cụ thể: Điều chỉnh giảm dự toán chi năm 2021 của UBND các huyện, thành phố do giảm biên chế được giao, số tiền 4.089.830.568 đồng.

Điều chỉnh tăng kinh phí ngân sách tỉnh chưa phân bổ năm 2021, số tiền 4.089.830.568 đồng: Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (Quản lý nhà nước chưa phân bổ) năm 2021, số tiền 316.265.100 đồng; Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề (Chi sự nghiệp giáo dục ngân sách tỉnh chưa phân bổ), số tiền 3.773.565.468 đồng. Nguồn kinh phí: Nguồn điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của UBND các huyện, thành phố nêu tại mục 1 văn bản này.

+ Thống nhất phân bổ và điều chỉnh dự toán chi sự nghiệp giáo dục ngân sách tỉnh năm 2021: Điều chỉnh giảm dự toán chi sự nghiệp giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo, số tiền 9.615.997.900 đồng; Bổ sung dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo năm 2021 cho các địa phương với tổng số tiền 6.754.670.288 đồng: UBND huyện Ninh Sơn: 2.671.161.064 đồng; UBND huyện Ninh Phước: 1.929.874.995 đồng; UBND huyện Thuận Bắc: 2.153.634.229 đồng. Nguồn kinh phí: Nguồn điều chỉnh giảm dự toán chi NSNN năm 2021 (sự nghiệp giáo dục) của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều chỉnh tăng chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề (Chi sự nghiệp giáo dục ngân sách tỉnh trong dự toán): 2.861.327.612 đồng.

+ Thống nhất thu hồi, bổ sung dự toán chi năm 2021 của UBND các huyện, cụ thể như sau: Thu hồi số tiền 4.826.017.133 đồng thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP cho cán bộ, công chức đang công tác tại địa bàn vùng sâu và vùng đặc biệt khó khăn năm 2021 của các huyện: UBND huyện Ninh Hải 391.001.044 đồng; UBND huyện Thuận Bắc 3.006.427.325 đồng; UBND huyện Ninh Phước 722.721.669 đồng; UBND huyện Ninh Sơn 705.867.095 đồng.

Bổ sung nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2021 số tiền 4.585.705.195 đồng; bổ sung UBND huyện Thuận Nam số tiền 240.311.938 đồng để thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP cho cán bộ, công chức đang công tác tại địa bàn vùng sâu và vùng đặc biệt khó khăn năm 2021. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí được thu hồi nêu tại điểm a mục 1 Văn bản này.

+ Thống nhất phân bổ kinh phí CTMTQG Giảm nghèo bền vững và CTMT Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động năm 2021, số tiền: 8.527 triệu đồng (Tám tỷ, năm trăm hai mươi bảy triệu đồng), cụ thể:

CTMTQG giảm nghèo bền vững: 2.527 triệu đồng, gồm: Dự án 1. Chương trình 30a: Tiêu dự án 3 (Phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững), số tiền: 2.280 triệu đồng; trong đó: UBND huyện Thuận Nam: 228 triệu đồng; UBND huyện Bác Ái: 2.052 triệu đồng. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135, số tiền: 247 triệu đồng; UBND huyện Ninh Hải: 247 triệu đồng (Nội dung: Hoạt động nhân rộng mô hình giảm nghèo có hiệu quả).

CTMT Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động: Dự án 1- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, số tiền: 6.000 triệu đồng; trong đó: Hỗ trợ thực hiện mua sắm trang thiết bị cho Trường Cao đẳng nghề: 6.000 triệu đồng. Nguồn kinh phí: Trung ương bổ sung tại Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch; tập trung công tác tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XI; thăm, chúc Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022<sup>1</sup>.

- Duy trì tổ chức tốt công tác tiếp công dân, tiếp 04 lượt công dân, nhận 08 đơn khiếu nại, kiến nghị, tố cáo, phản ánh của công dân; chuyển cơ quan thẩm quyền xem xét, giải quyết 06 đơn, số đơn còn lại lưu theo quy định; nhận 06 văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền.

- Tham dự các cuộc họp và làm việc: Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV; Hội nghị tổng kết công tác Nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2021; triển khai nhiệm vụ năm 2022; Hội nghị trực tuyến triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Ninh Thuận năm 2022; Hội nghị kiểm điểm tập thể và cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021; Hội nghị doanh nhân trẻ tỉnh về việc tổng kết và gặp mặt cuối năm 2021; Dự Đại hội Nhà báo tỉnh Ninh Thuận lần thứ VI, nhiệm kỳ 2021-2025; Hội nghị Gặp mặt doanh

---

<sup>1</sup> Tổ chức thăm, chúc tết đối với 05 cơ quan, đơn vị và 32 cá nhân là Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lao động, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các Ban, Văn phòng HĐND tỉnh.

nghiệp đầu năm 2022; Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 ngành Tòa án; Hội nghị tổng kết công tác tuyên giáo năm 2021; triển khai nhiệm vụ năm 2022.

## **2. Hoạt động của các Ban HĐND tỉnh**

Thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XI; tiếp công dân theo kế hoạch; tham gia cùng Thường trực HĐND tỉnh thăm, chúc Tết Nguyên đán Nhâm Dần và giám sát theo lĩnh vực phụ trách tình hình Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; tham dự đầy đủ các cuộc họp, buổi làm việc do Thường trực HĐND tỉnh tổ chức hoặc phân công; dự các cuộc họp, phiên họp thường kỳ tại UBND tỉnh; phối hợp thực hiện thẩm tra, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ sau:

### **a) Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh**

- Tổ chức thẩm tra các nội dung: 1/ Bổ sung dự toán năm 2021 để thực hiện thu, chi dự án Khu dân cư phía Bắc Nguyễn Văn Cừ; 2/ Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tỉnh Ninh Thuận; 3/ Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh; 4/ Điều chỉnh nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2021 đối với các cơ quan, đơn vị để bổ sung nguồn chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; 5/ Phân bổ kinh phí kết dư ngân sách năm 2020; 6/ Thu hồi, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021; 7/ Chủ trương và phương án sử dụng kinh phí Trung ương bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2021 hỗ trợ cho tỉnh để khắc phục hạ tầng kè chống sạt lở bờ biển do ảnh hưởng bởi thiên tai và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Tham dự các cuộc họp, hội nghị: Họp góp ý nội dung Phương án điều chỉnh, bổ sung khung giá dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh; Hội nghị trực tuyến lấy ý kiến dự thảo Báo cáo Tổng kết Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

### **b) Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh**

- Tổ chức thẩm tra phân bổ kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động năm 2021 tại Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ Tướng Chính phủ; có ý kiến điều chỉnh tiêu đề Nghị quyết phát triển nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng đề cương báo cáo giám sát chuyên đề công tác quản lý hoạt động về dược và vật tư y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021; đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo phục vụ khảo sát “kết quả thực hiện Đề án sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học và đội ngũ giáo viên trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020”.

- Tổ chức thăm, hỗ trợ hộ gia đình thật sự khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 tại địa bàn huyện Ninh Sơn theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

- Tham dự các cuộc họp, hội nghị: Hội nghị tổng kết công tác Bệnh viện năm 2021; họp mặt các vị đại biểu đại diện nhân sỹ, trí thức, chức sắc các tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc trong tỉnh; Hội nghị trực tuyến toàn quốc “triển khai nhiệm vụ lao động, người có công và xã hội năm 2022; tổng kết công tác dân vận năm 2021.

### **c) Ban Pháp chế HĐND tỉnh**

- Tổ chức thẩm tra chủ trương lập dự án “Lập bản đồ hành chính cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”.

- Dự Hội nghị triển khai công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Ninh Thuận năm 2022.

### **d) Ban Dân tộc HĐND tỉnh**

- Tổ chức khảo sát đơn kiến nghị của công dân xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc.

## **3. Đánh giá chung**

Trong tháng 01/2022, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và chương trình công tác đề ra; trong đó, tập trung chỉ đạo xây dựng triển khai kế hoạch thực hiện chương trình giám sát, chương trình công tác trọng tâm năm 2022; tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XI; tiếp công dân, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giám sát công tác chuẩn bị tổ chức trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19; phối hợp kịp thời, chặt chẽ với UBND tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp bảo đảm thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

## **II. Chương trình công tác của Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh tháng 02/2022**

Trên cơ sở kế hoạch công tác trọng tâm của Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh năm 2022; nhiệm vụ công tác trọng tâm tháng 02/2022 như sau:

### **1. Thường trực HĐND tỉnh**

- Chỉ đạo các Ban HĐND tỉnh tập trung giám sát công tác chuẩn bị, tổ chức Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, bảo đảm vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả gắn với thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chuẩn bị tốt nội dung, chương trình đảm bảo tổ chức phiên họp lần thứ 9 Thường trực HĐND tỉnh đúng quy định pháp luật; giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị, xây dựng, ban hành kế hoạch và đề cương báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề năm 2022 của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.

- Chỉ đạo, đôn đốc công tác giám sát, khảo sát, thẩm tra, tham mưu các nhiệm vụ được phân công đảm bảo kịp thời gian, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức đề đại biểu HĐND tỉnh tiếp công dân; đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của cử tri, khiếu nại, tố cáo của công dân.

## **2. Các Ban HĐND tỉnh**

Xây dựng triển khai nhiệm vụ của Ban năm 2022 theo thẩm quyền; thẩm tra các tờ trình, văn bản phát sinh giữa hai kỳ họp, các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh; tiếp công dân theo quy định; theo dõi, giám sát, đôn đốc việc trả lời, giải quyết các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 3 trên lĩnh vực phụ trách; tham gia chuẩn bị, tổ chức phiên họp lần thứ 9 của Thường trực HĐND tỉnh; phối hợp thẩm tra, giám sát theo kế hoạch đề ra./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Lực**